

Số: 371 T/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2015

V/v nhập khẩu phế liệu

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường,

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 995/BTNMT-TCMT ngày 27/3/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường trả lời công văn số 1681/TCHQ-GSQL ngày 19/12/2014 của Tổng cục Hải quan về việc nhập khẩu phế liệu. Sau khi nghiên cứu nội dung văn bản của quý Bộ, Tổng cục Hải quan xin trao đổi với quý Bộ một số nội dung như sau:

1. Về thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu nhập khẩu:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 76 Luật Bảo vệ môi trường thì phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài vào Việt Nam phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Quyết định số 73/2014/QĐ-TTg ngày 19/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất, tuy nhiên hiện nay mới có quy chuẩn quốc gia về môi trường đối với phế liệu là giấy, nhựa, sắt thép ban hành kèm theo Thông tư số 43/2010/TT-BTNMT ngày 29/12/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; còn nhiều mặt hàng khác chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định về quy chuẩn quốc gia về môi trường. Theo nội dung công văn số 995/BTNMT-TCMT dẫn trên của quý Bộ thì với những loại phế liệu chưa có quy chuẩn kỹ thuật về môi trường thì tạm thời chưa có cơ sở pháp lý để nhập khẩu. Như vậy, được hiểu rằng hiện tại chỉ có phế liệu là giấy, nhựa, sắt thép có cơ sở pháp lý để nhập khẩu, các loại phế liệu khác chưa được nhập khẩu vì thiếu cơ sở pháp lý để làm căn cứ thực hiện.

Tổng cục Hải quan đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm ban hành văn bản quy định quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với các loại phế liệu thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 73/2014/QĐ-TTg ngày 19/12/2014 và có ý kiến cụ thể về việc trong khi chưa có văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn quy chuẩn kỹ thuật về môi trường (trừ các phế liệu là giấy, nhựa, sắt thép) thì các loại phế liệu khác có được phép nhập khẩu hay không?

2. Đối với phế liệu thu được trong quá trình sản xuất của doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan nhập khẩu vào nội địa để làm nguyên liệu sản xuất:

Theo quy định tại khoản 5 Điều Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế thì quan hệ trao đổi hàng hóa giữa các khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất với các khu vực khác trên lãnh thổ Việt Nam, trừ khu phi thuế quan, là quan hệ xuất, nhập khẩu. Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu thì khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương



mại đặc biệt, khu thương mại – công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu. Quyết định số 73/2014/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất, không quy định danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ DNCX, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan vào nội địa như Thông tư số 01/2013/TT-BTNMT ngày 28/01/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tại công văn số 995/BTNMT-TCMT ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc nhập khẩu phế liệu mới chỉ đề cập đến vấn đề bắt cập trong quy định việc nhập khẩu phế liệu từ khu phi thuế quan vào nội địa và điều kiện nhập khẩu phế liệu từ khu phi thuế quan vào nội địa và thông báo việc hiện nay Bộ Tài nguyên và Môi trường đang trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định quản lý chất thải và phế liệu theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường 2014. Tuy nhiên đây mới chỉ là dự thảo Nghị định, trong khi Chính phủ chưa ban hành Nghị định quy định về quản lý chất thải và phế liệu, Tổng cục Hải quan đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn cụ thể phế liệu thu được trong quá trình sản xuất của doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan nhập khẩu vào nội địa để làm nguyên liệu sản xuất thực hiện như thế nào?

3. Đối với việc nhập khẩu vỏ sò, vỏ ốc đã qua xử lý nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất:

Theo nguyên tắc phân loại HS trong Biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu thì việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/01/2003), theo đó mặt hàng “Mai, vỏ động vật thân mềm, động vật giáp xác hoặc động vật da gai không xương sống” thuộc mã 0508.0020, không phân loại theo mục đích sử dụng. Do đó, việc Bộ Tài nguyên và Môi trường kiến nghị Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính xem xét, điều chỉnh mặt hàng nguyên liệu “Mai, vỏ động vật thân mềm, động vật giáp xác hoặc động vật da gai không xương sống” vào mã HS 0508.00.90 (mã phế liệu của những loại nguyên liệu) là không đúng với nguyên tắc phân loại HS đã được quy định. Do đó, cơ quan Hải quan không có cơ sở để thực hiện.

Tổng cục Hải quan đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến rõ về việc vỏ sò, vỏ ốc, mai, vỏ động vật thân mềm, động vật giáp xác hoặc động vật da gai không xương sống có được coi là phế liệu và có được phép nhập khẩu hay không?

Tổng cục Hải quan xin nhận ý kiến trả lời của quý Bộ trước ngày 24/4/2015. Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý Bộ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/c);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Việt Cường